

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HOÀI ÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 96/2025/HNGĐ-ST

Ngày 19-6-2025

V/v “Ly hôn, tranh chấp về nuôi
con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀI ÂN, TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Tâm.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Thành Trường;

Ông Lê Ngọc Hiệp.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vi Thị Mơ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Ông Trần Đức Vũ - Kiểm sát viên.

Ngày 19/6/2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 61/2025/TLST-HNGĐ ngày 07/5/2025, về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 63/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 03/6/2025, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Phạm Thị C, sinh ngày 05/8/1997;

Số Căn cước công dân/số định danh cá nhân: 052197002862;

Nơi thường trú: Đ, thôn N, xã A, huyện H, tỉnh Bình Định;

Nơi ở hiện tại: Thôn H, xã A, huyện H, tỉnh Bình Định.

- Bị đơn: Ông Đặng Văn H, sinh ngày 02/12/1992;

Số Căn cước công dân/số định danh cá nhân: 052092017495;

Nơi cư trú: Thôn N, xã A, huyện H, tỉnh Bình Định.

Nơi đăng ký kết hôn: Ủy ban nhân xã A, huyện H, tỉnh Bình Định.

Nguyên đơn, bị đơn có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ghi ngày 07/5/2025 và các lời khai tại Tòa án, nguyên đơn bà Phạm Thị C trình bày:

Về hôn nhân: Bà và ông Đặng Văn H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu, sau đó đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã A, huyện H, tỉnh Bình Định vào ngày 05/4/2017, có tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán địa phương. Sau khi kết hôn, vợ chồng bà sinh sống ở xã A, huyện H. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc, mâu thuẫn phát sinh từ năm 2021, đỉnh điểm là năm 2024, mâu thuẫn trở nên trầm trọng, vợ chồng bà ly thân từ đó đến nay, bà dẫn con về nhà mẹ đẻ ở xã A sinh sống. Từ ngày ly thân, vợ chồng bà vẫn thường xuyên liên lạc, nhưng là vì trách nhiệm với con thôi chứ tình cảm không còn được như trước. Nguyên nhân mâu thuẫn là do không cùng quan điểm sống, tính cách không hợp, thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, tranh cãi. Mặc dù bà và ông H đã nhiều lần cố gắng hàn gắn tình cảm và gia đình hai bên có khuyên ngăn nhưng do mâu thuẫn quá lớn nên không thể hàn gắn được nữa. Nay cảm thấy mục đích hôn nhân không đạt được nên bà yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà ly hôn với ông Đặng Văn H.

Về con chung: Bà và ông Đặng Văn H có 01 con chung tên Đặng Hà G, sinh ngày 22/8/2018; hiện con đang được bà nuôi dưỡng ổn định. Khi ly hôn bà yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng cháu G. Hiện bà đang buôn bán nhỏ, thu nhập bình quân 7.000.000 đồng/tháng, đảm bảo điều kiện để nuôi con đầy đủ.

Về cấp dưỡng nuôi con: Bà không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Bà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn ông Đặng Văn H trình bày:

Về hôn nhân: Ông và bà Phạm Thị C kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu, sau đó đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã A, huyện H, tỉnh Bình Định vào ngày 05/4/2017, có tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán địa phương. Sau khi kết hôn, vợ chồng ông sinh sống ở xã A, huyện H. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc, mâu thuẫn phát sinh từ năm 2021, đỉnh điểm là năm 2024, mâu thuẫn trở nên trầm trọng, vợ chồng ông ly thân từ đó đến nay. Ông và bà C vẫn thường xuyên liên lạc, nhưng là vì trách nhiệm với con thôi chứ tình cảm không còn được như trước. Nguyên nhân mâu thuẫn là do không cùng quan điểm sống, tính cách không hợp, thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, tranh cãi. Mặc

dù ông và bà C đã nhiều lần cố gắng hàn gắn tình cảm và gia đình hai bên có khuyên ngăn nhưng do mâu thuẫn quá lớn nên không thể hàn gắn được nữa. Nay cảm thấy mục đích hôn nhân không đạt được nên ông thuận tình ly hôn với bà Phạm Thị C.

Về con chung: Ông và bà Phạm Thị C có 01 con chung tên Đặng Hà G, sinh ngày 22/8/2018; hiện con đang được bà C nuôi dưỡng ổn định. Khi ly hôn ông đồng ý giao con cho bà C tiếp tục nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con: Ông không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Ông không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Trong giai đoạn thụ lý hồ sơ, chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa hôm nay Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

Về hôn nhân: Xét thấy, tình cảm vợ chồng bà Phạm Thị C và ông Đặng Văn H không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, cho bà Phạm Thị C được ly hôn ông Đặng Văn H.

Về con chung: Đề nghị giao con chung tên Đặng Hà G, sinh ngày 22/8/2018 cho bà Phạm Thị C tiếp tục nuôi dưỡng; ông H không phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn bà Phạm Thị C có đơn yêu cầu ly hôn ông Đặng Văn H. Đây là vụ án hôn nhân và gia đình về việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con được quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Bị đơn ông Đặng Văn H đăng ký thường trú tại xã A, huyện H, tỉnh Bình Định. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hoài Ân.

[2] Xét đơn đề nghị Tòa án giải quyết, xét xử vắng mặt của bà Phạm Thị C và ông Đặng Văn H. Căn cứ vào khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 và Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt họ.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Bà Phạm Thị C và ông Đặng Văn H kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã A, huyện H, tỉnh Bình Định vào ngày 05/4/2017 nên hôn nhân của vợ chồng ông bà là hợp pháp. Mâu thuẫn vợ chồng phát sinh từ năm 2021, đỉnh điểm là năm 2024, vợ chồng bà C, ông H ly thân từ đó đến nay. Mặc dù hai bên vẫn còn liên lạc, nhưng chỉ vì trách nhiệm với con, chứ tình cảm vợ chồng không còn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do không cùng quan điểm sống, tính cách không hợp, thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, tranh cãi.

Nay, bà Phạm Thị C và ông Đặng Văn H đều xác định mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, không thể đoàn tụ được nên bà C, ông H đồng ý ly hôn. Xét thấy, tình cảm vợ chồng bà C, ông H mâu thuẫn đã đến mức trầm trọng, cho dù có kéo dài cuộc sống vợ chồng cũng không hạnh phúc và thực tế họ đã không còn sống chung với nhau, nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của nguyên đơn là phù hợp với quy định tại các Điều 51 và 56 Luật Hôn nhân và Gia đình.

[4] Về con chung: Bà Phạm Thị C và ông Đặng Văn H có 01 con chung tên Đặng Hà G, sinh ngày 22/8/2018, hiện con đang được bà C nuôi dưỡng ổn định. Khi ly hôn, bà C yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng cháu G; ông H cũng đồng ý giao con cho bà C tiếp tục nuôi dưỡng. Nên giao con chung cho bà C tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp.

[5] Về cấp dưỡng nuôi con: Bà Phạm Thị C không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về tài sản chung, nợ chung: Bà Phạm Thị C và ông Đặng Văn H không yêu cầu giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Ân là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[8] Về án phí: bà Phạm Thị C phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228; Điều 238; Điều 266; khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51; 56; 81; 82; 83; 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn;

Bà Phạm Thị C được ly hôn ông Đặng Văn H.

2. Về con chung: Giao con chung tên Đặng Hà G, sinh ngày 22/8/2018 cho bà Phạm Thị C tiếp tục nuôi dưỡng. Ông Đặng Văn H được quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được ngăn cản.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Vì lợi ích của con, các bên: Người thân thích của con; Cơ quan quản lý Nhà nước về gia đình; Cơ quan quản lý Nhà nước về trẻ em; Hội liên hiệp phụ nữ có quyền yêu cầu Tòa án ra quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

3. Về cấp dưỡng nuôi con: Không xem xét.

4. Về tài sản chung, nợ chung: Không xem xét.

5. Về án phí: Án phí ly hôn sơ thẩm, bà Phạm Thị C phải nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng, theo biên lai thu số 0004929, ngày 07/5/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoài Ân.

6. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận bản án hoặc kể từ ngày được niêm yết bản án theo quy định, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND huyện Hoài Ân + Tỉnh;
- Các bên đương sự;
- CC THADS huyện Hoài Ân;
- UBND xã Ân Tường Tây;
- Lưu HSVA, VPTA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thanh Tâm

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

